



Australian Embassy

Vietnam



Ho Chi Minh National Academy of Politics

PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ Ở VIỆT NAM NHÌN LẠI 40 NĂM ĐỔI MỚI VÀ CON ĐƯỜNG PHÍA TRƯỚC

URBAN DEVELOPMENT IN VIETNAM IN FOUR DECADES OF DOI MOI AND LOOKING FORWARD

Hanoi, 21 March 2024



TRUNG TÂM VIỆT - ÚC

VIETNAM AUSTRALIA CENTRE

NỘI DUNG TRÌNH BÀY


Những hạn chế có tính chiến lược trong phát triển đô thị Việt Nam cần khắc phục

Nguyên nhân của những hạn chế nhìn từ 4 nhóm công cụ can thiệp


Các kịch bản đô thị hóa đến năm 2045

Quan điểm, tầm nhìn, định hướng và các mục tiêu

Các nhóm giải pháp.



“Chất lượng đô thị hóa chưa cao, phát triển đô thị theo chiều rộng là chủ yếu, gây lãng phí về đất đai, mức độ tập trung kinh tế còn thấp.”
Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ chính trị



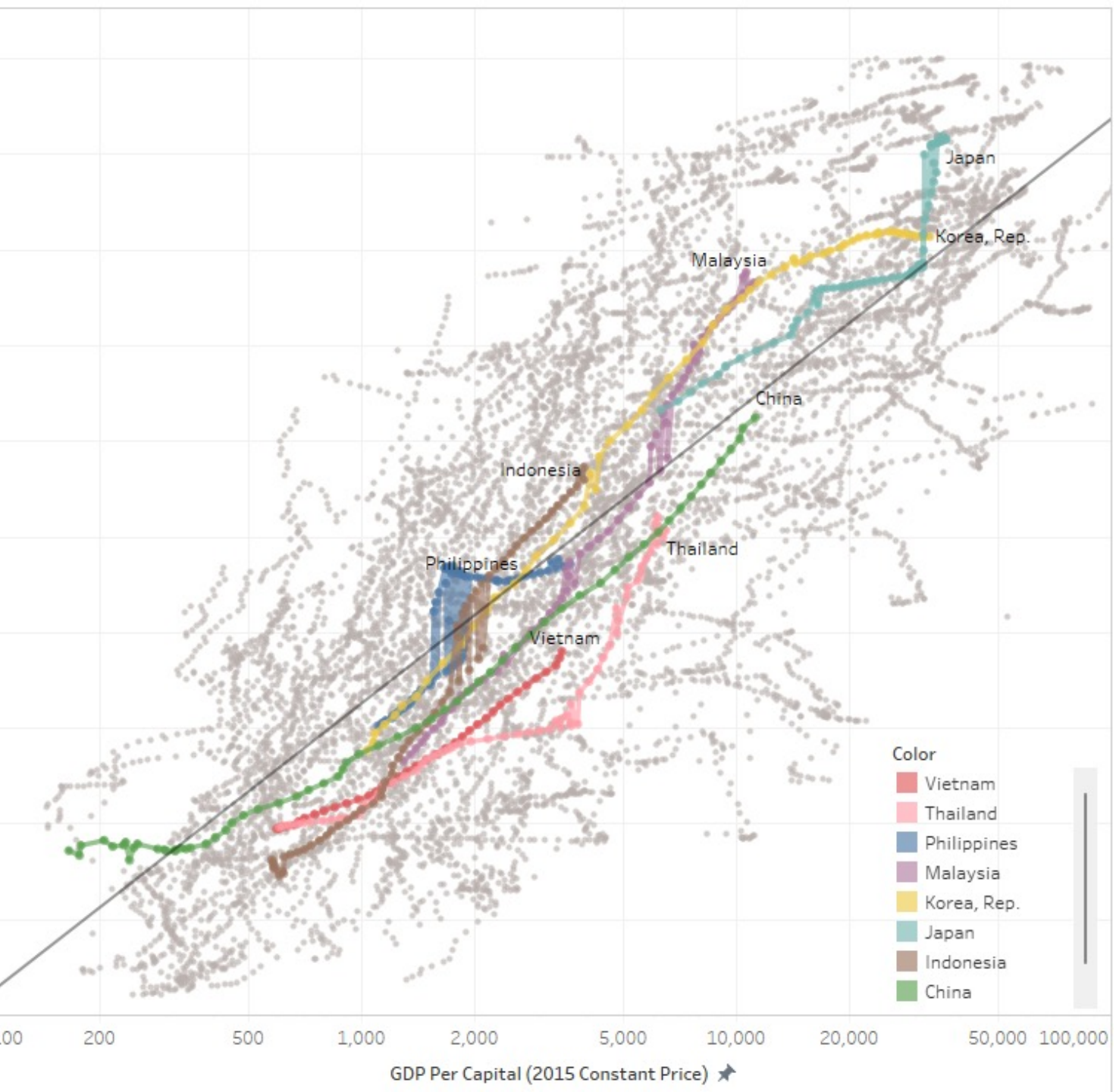
CÁC VẤN ĐỀ GÂY RA TRỰC TRẠNG

(i) Chiến lược quốc gia về phát triển đô thị và quy hoạch đô thị

(ii) Tổ chức hệ thống các đô thị gắn với mô hình chính quyền và quản trị đô thị

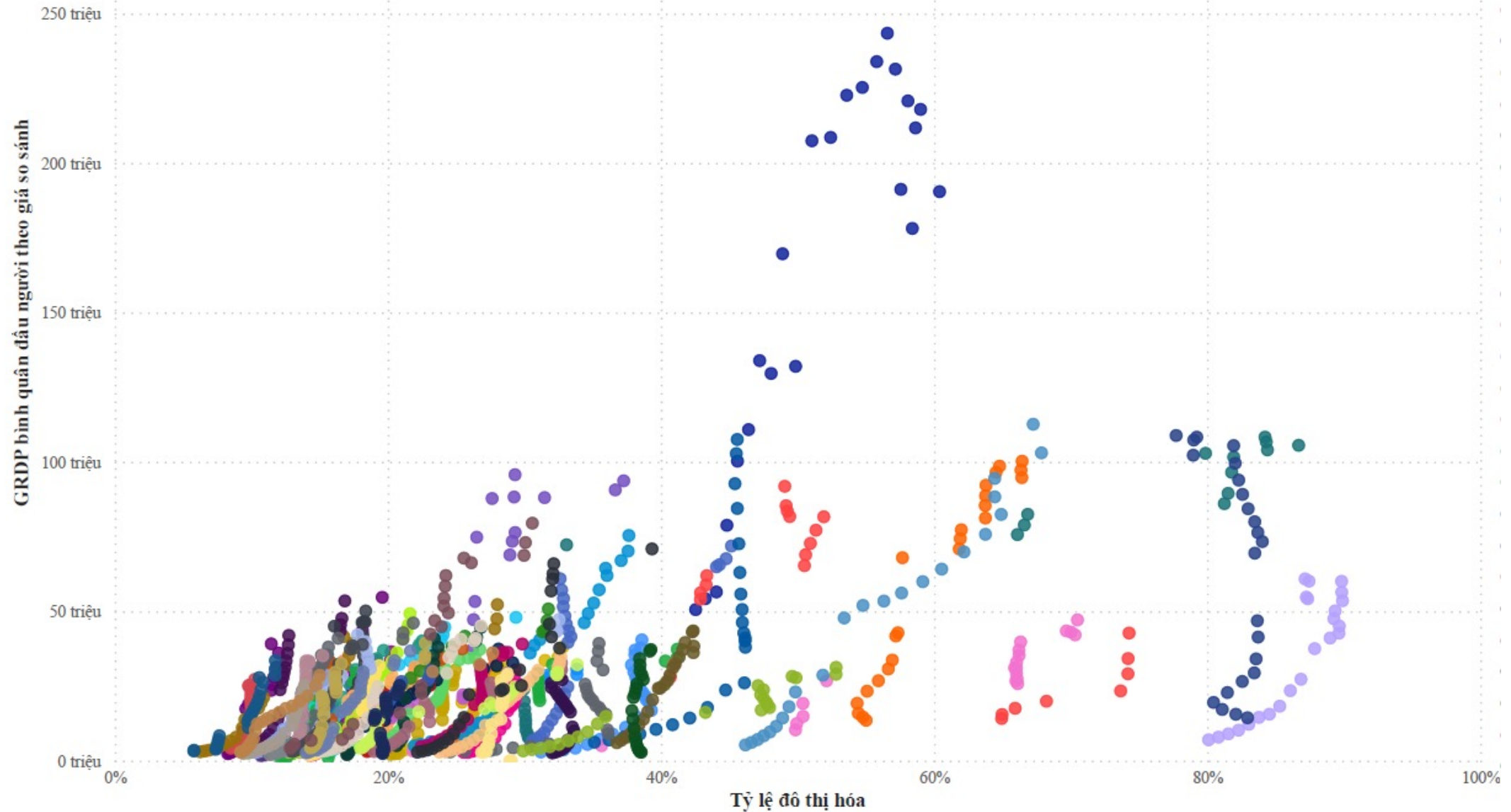
(iii) Phát triển cơ sở hạ tầng

(iv) Sử dụng đất gắn với việc huy động và sử dụng các nguồn lực tài chính.



Vai trò của đô thị hóa trong phát triển

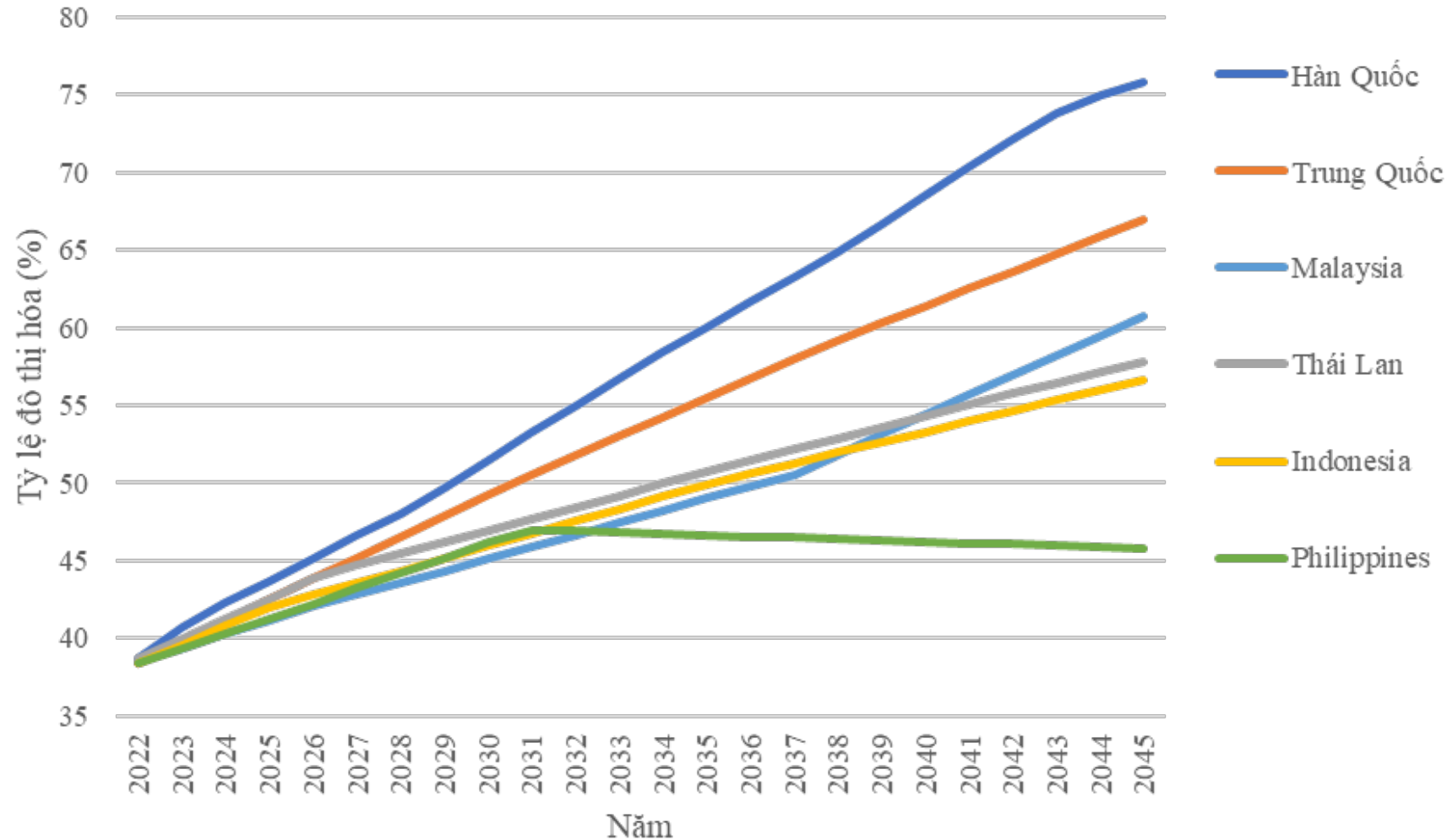
Tỷ lệ đô thị hóa và GDP/người của các địa phương Việt Nam



Các
thành
phố
loại 1
ở
Việt
Nam
so với
Tp.HCM

TT	Đô Thị	Diện tích (km2)	Dân số (nghìn người)	Mật độ dân số (Người/km2)
1	Biên Hòa	264	1,117	4,231
	Bình Chánh	253	809	3,203
2	Thuận An	84	620	7,407
	Hóc Môn	109	585	5,359
3	Dĩ An	60	506	8,426
4	Huế	266	494	1,857
5	Quy Nhơn	286	481	1,682
6	Nha Trang	251	422	1,681
7	Buôn Mê Thuột	377	376	997
8	Bến Cát	234	365	1,557
9	Hạ Long	1,119	363	324
10	Thanh Hóa	145	360	2,477
11	Thái Nguyên	222	359	1,616
12	Vũng Tàu	141	357	2,530
13	Vinh	105	349	3,324
14	Thủ Dầu Một	119	339	2,851
	Xã Vĩnh Lộc (A&B)	37	305	8,213
15	Hải Dương	112	298	2,668
16	Bắc Ninh	83	280	3,390
17	Long Xuyên	115	272	2,358
18	Quảng Ngãi	157	263	1,671
19	Rạch Giá	106	260	2,456
20	Nam Định	46	249	5,365
21	Mỹ Tho	82	230	2,821
22	Việt Trì	112	220	1,969

Các kịch bản đô thị hóa đến năm 2030



Quan điểm phát triển

Can thiệp “nắn dòng” .

Một cấu phần quan trọng trong chiến lược quốc gia.

Công cụ hoạch định và thực thi chính sách.

Tiếp cận tổng thể, tích hợp và đa chiều với cả ba trụ cột.

Xây dựng mô hình đô thị bền vững cả về hình thái lẫn mật độ.

Phân quyền.



Tầm nhìn

TẬP TRUNG, TRỌNG TÂM VÀ
TRỌNG ĐIỂM

Các định hướng

Phát triển hệ thống đô thị hài hòa và hiệu quả.

Gắn kết một cách hữu cơ có hệ thống.

Đô thị: cỗ máy tăng trưởng và môi trường sống tốt.

Các mục tiêu

Quy hoạch mang tính định hướng cho sự phát triển và vận hành của các đô thị.

Hệ thống đô thị gắn với mô hình quản trị và chính quyền đô thị hiệu quả.

Phát triển cơ bản các hạ tầng đô thị xương sống.

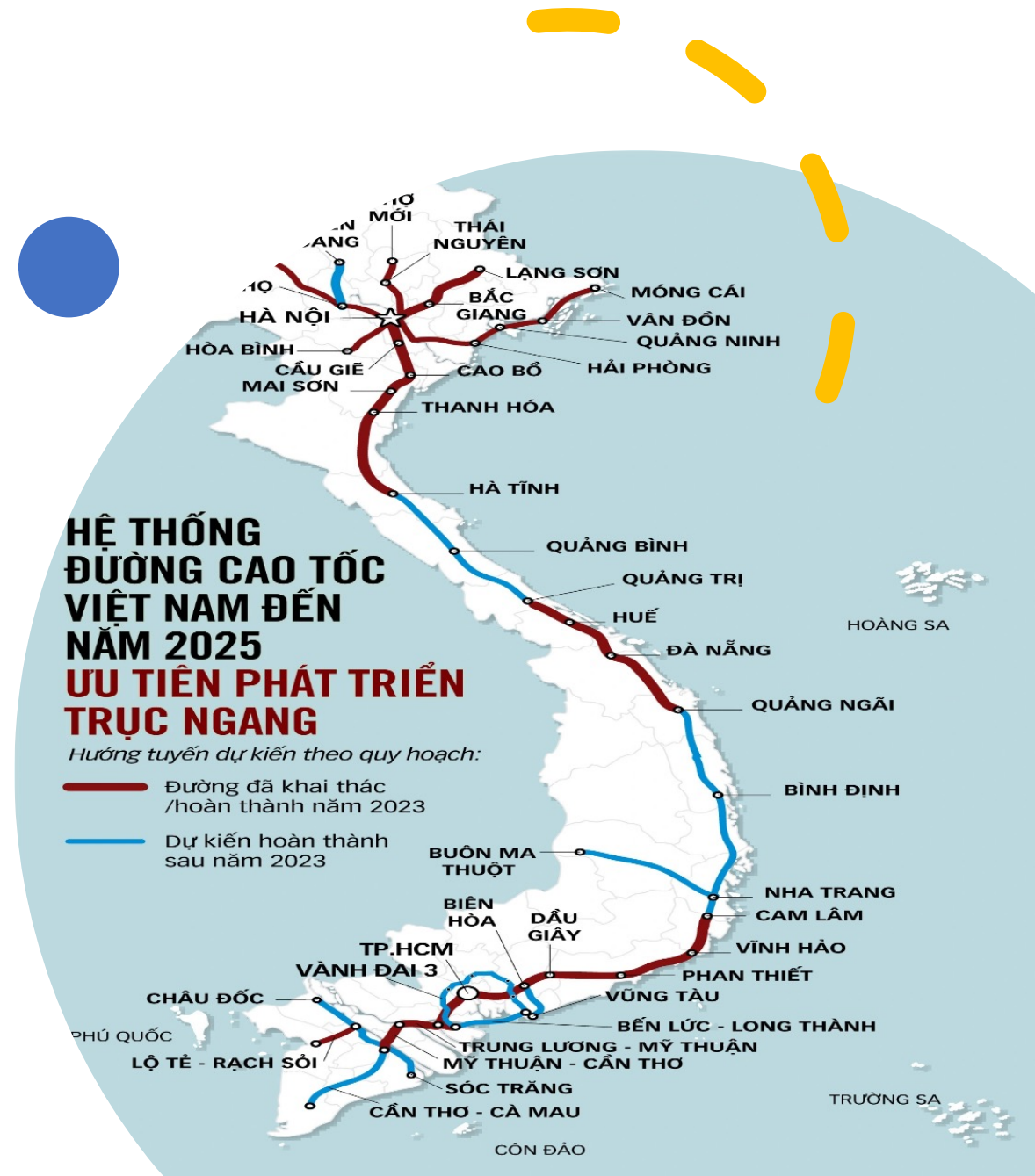
Phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng.

Có cơ chế huy động và phân bổ nguồn lực một cách hiệu quả.

Hà Nội và TP.HCM thuộc nhóm đô thị trung bình.

Các trung tâm và trục phát triển

- Vùng Hà Nội gắn với tam giác Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh và các trục phát triển.
- Vùng TPHCM gắn với các trục phát triển.
- Các đô thị ở khu vực miền trung được phát triển theo dạng chuỗi.
- Mỗi địa phương chỉ tập trung cho một đô thị mang tính chiến lược.



CÁC NHÓM GIẢI PHÁP

Quy hoạch đô thị.

Hệ thống các đô thị và chính quyền đô thị.

Phát triển cơ sở hạ tầng.

Huy động và phân bổ nguồn lực.

THANK YOU!

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!